

BẢN CHI TIẾT SẢN PHẨM

Sikaflex®-134 Bond & Seal

Chất trám khe kết dính đàn hồi đa công dụng

MÔ TẢ

Sikaflex®-134 Bond & Seal là chất trám khe, kết dính đàn hồi PUR đa dụng. Sản phẩm bám dính tốt với nhiều vật liệu xây dựng và công nghiệp phổ biến, là lớp keo đàn hồi lâu bền và có khả năng điền đầy các vết nứt.

ỨNG DỤNG

Là chất trám khe và kết dính hai trong một, phù hợp thi công cho nhiều ứng dụng xây dựng, công nghiệp cũng như là các ứng dụng sửa chữa bao gồm:

- Kết dính & sửa chữa gạch, ván sàn, tấm ốp chân tường, tủ, khay buồng tắm đứng, gương và vật liệu trang trí trên tường.
- Kết dính & trám khe cho mái hiên bằng kim loại, phần nối giữa vách và mái, máng xối, hộp kỹ thuật.
- Trám khe vết nứt trên mái, tường và phần đường cho xe ra vào.
- Trám khe bao quanh ống gió và giữa phần kim loại với khung bao cửa sổ.
- Kết dính các tấm vật liệu đúc sẵn thi công tại cửa hàng.
- Trám khe phần nối giữa sàn và tường.
- Sử dụng trong nhà lẫn ngoài trời.

ĐẶC TÍNH/ ƯU ĐIỂM

- Bám dính tốt trên bề mặt bê tông, gạch, vữa, gỗ, kim loại, kính và nhựa (FRP, GRP...).
- Bám dính trên bề mặt bê tông ẩm.
- Không chảy xệ.
- Đông cứng nhanh.
- Có thể sơn phủ được.
- Kháng cơ học và thời tiết tốt.

THÔNG TIN SẢN PHẨM

Gốc hoá học	Công nghệ <i>i</i> -Cure PUR	
Đóng gói	300 ml dạng ống	12 ống / thùng
	600 ml dạng xúc xích	20 xúc xích / thùng
Màu sắc	Đen, xám bê tông và trắng	
Hạn sử dụng	15 tháng kể từ ngày sản xuất	
Điều kiện lưu trữ	Sản phẩm phải được bảo quản theo đúng tiêu chuẩn, chưa mở và không hư hỏng trong điều kiện khô ráo với nhiệt độ từ +5 °C tới +25 °C. Luôn luôn tham khảo trên bao bì sản phẩm.	

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Độ cứng Shore A	~30 (sau 28 ngày)	(ISO 868)
Cường độ kéo	>1,2 N/mm ²	(ISO 37)
Cường độ kéo bám dính	~0,60 N/mm ² tại điểm độ giãn dài 100 % (+23 °C) ~1,10 N/mm ² tại điểm độ giãn dài 100 % (-20 °C)	(ISO 8339)
Độ giãn dài tới đứt	~700 %	(ISO 37)
Khả năng kháng mở rộng vết rách	~6,0 N/mm	(ISO 34)
Nhiệt độ làm việc	-40 °C tới +80 °C.	

Khe thiết kế

Độ rộng khe nên > 10 mm và < 35 mm. Chiều sâu khe tối thiểu là 10 mm. Tỷ lệ giữa độ rộng và độ sâu phải được duy trì 2:1 cho khe mặt dựng và 2:1,6 cho khe sàn.

Kích thước khe điển hình cho mối nối giữa các tấm bê tông:

Khoảng cách khe	Chiều rộng khe	Chiều sâu khe tối thiểu	Chiều sâu khe tối thiểu
		Tường	Sàn
2,0 m	10 mm	10 mm	10 mm
4,0 m	15 mm	10 mm	12 mm
6,0 m	20 mm	10 mm	16 mm
8,0 m	30 mm	15 mm	24 mm
10,0 m	35 mm	17 mm	28 mm

Tất cả các khe phải được thiết kế và định kích thước chính xác theo các tiêu chuẩn và các quy tắc thực thi có liên quan trước khi thi công. Dữ liệu cơ bản để tính toán độ rộng khe cần thiết bao gồm loại cấu trúc, kích thước, đặc tính kỹ thuật của vật liệu xây dựng liền kề, vật liệu cần trám kín và đặc tính tiếp xúc ánh nắng trực tiếp của các khe mối nối.

THÔNG TIN THI CÔNG**Định mức****Trám khe
TƯỜNG**

Chiều rộng khe	Chiều sâu khe	Chiều dài khe / ống (300ml)	Chiều dài khe / xúc xích (600ml)
10 mm	10 mm	3,0 m	6,0 m
15 mm	10 mm	2,0 m	4,0 m
20 mm	10 mm	1,5 m	3,0 m

SÀN

Chiều rộng khe	Chiều sâu khe	Chiều dài khe / ống (300ml)	Chiều dài khe / xúc xích (600ml)
15 mm	12 mm	1,6 m	3,2 m
20 mm	16 mm	0,9 m	1,8 m
30 mm	24 mm	0,4 m	0,8 m

Kết dính**1 Ống (300 ml)**

~100 điểm hạt

~15 m dài

Kích thước

Đường kính = 30 mm

Chiều dày = 4 mm

Đường kính đầu vòi = 5 mm

(~20 ml/ 1m dài)

Công thức tính:

Mét dài = Thể tích đóng gói / Chiều rộng khe (mm) x Chiều sâu khe (mm)

Định mức tiêu thụ phụ thuộc vào độ nhám và khả năng hấp thụ của bề mặt chất nền.

Những số liệu này là lý thuyết và không cho phép bất kỳ vật liệu bổ sung do độ xốp bề mặt, sự thay đổi về mức độ hoặc chất thải...

Vật liệu chèn	Sử dụng chất chèn khe backing rods
Nhiệt độ môi trường	+5 °C tới +40 °C.
Độ ẩm không khí tương đối	từ 30 % tới 90 %
Nhiệt độ bề mặt	+5 °C tới +40 °C. Tối thiểu +3 °C trên nhiệt độ điểm sương.
Thời gian khô bề mặt	~70 phút (+23 °C / 50 % r.h.) (CQP 019-1)

THÔNG TIN CƠ BẢN CỦA SẢN PHẨM

Tất cả thông số kỹ thuật trong tài liệu này đều dựa trên kết quả ở phòng thí nghiệm. Các dữ liệu đo thực tế có thể khác tùy theo trường hợp cụ thể.

TÀI LIỆU CHI TIẾT HƠN

- Tài liệu về xử lý bề mặt của chất trám khe và kết dính
- Hướng dẫn thi công: Keo trám khe
- Hướng dẫn thi công: Bảo trì, vệ sinh và làm mới
- Hướng dẫn kỹ thuật: Trám khe cho mặt dựng

CHÚ Ý QUAN TRỌNG

- Để đảm bảo khả năng hoạt động tốt, nhiệt độ của keo nên ở mức +20 °C.
- Sự thay đổi nhiệt độ cao trong suốt quá trình thi công không được khuyến cáo (dịch chuyển keo trong quá trình đông cứng).
- Trước khi kết dính hoặc trám khe, cần kiểm tra độ bám dính và độ bền của sơn và lớp phủ bằng cách thực hiện một đường cắt nhỏ.
- Sikaflex®-134 Bond & Seal có thể được sơn phủ với hầu hết hệ thống sơn phủ gốc nước và sơn phủ thông thường. Tuy nhiên, sơn phải được thử nghiệm để đảm bảo khả năng tương thích bằng cách thực hiện các thử nghiệm sơ bộ. Các kết quả tốt nhất có được khi keo đông cứng hoàn toàn trước. Lưu ý: Hệ thống sơn không có tính linh hoạt có thể làm giảm độ đàn hồi của keo và dẫn đến nứt màng sơn.
- Sự thay đổi màu sắc có thể xảy ra khi tiếp xúc với hóa chất, nhiệt độ cao và / hoặc bức xạ tia cực tím (đặc biệt là với màu trắng). Tuy nhiên, sự thay đổi màu sắc chỉ là trạng thái tự nhiên hợp với nguyên tắc thẩm mỹ và không gây ảnh hưởng đến chất lượng cũng như độ bền của sản phẩm.
- Luôn luôn sử dụng Sikaflex®-134 Bond & Seal cùng với các thiết bị gá cơ học cho các ứng dụng trên cao hoặc các vật quá nặng.
- Đối với các vật rất nặng cần sử dụng kèm với các thiết bị gá tạm thời cho đến khi Sikaflex®-134 Bond & Seal hoàn toàn đông cứng.
- Thi công keo trên toàn bộ bề mặt vật liệu không được khuyến cáo vì phần bên trong của lớp keo không bao giờ có thể đông cứng được.
- Trước khi sử dụng Sikaflex®-134 Bond & Seal trên bề mặt đá, vui lòng liên hệ với phòng kỹ thuật của Sika.
- Không được sử dụng sản phẩm trên bề mặt bitum, bề mặt cao su tự nhiên, cao su EPDM hoặc trên bất kỳ vật liệu xây dựng nào có thể làm rỉ dầu, nhựa hay

dung môi có thể gây ảnh hưởng đến chất kết dính.

- Không được sử dụng Sikaflex®-134 Bond & Seal trên bề mặt polyethylene (PE), polypropylene (PP), polytetrafluoroethylene (PTFE / Teflon), và những vật liệu nhựa nhân tạo. Thử nghiệm sơ bộ phải được tiến hành hoặc liên hệ với phòng kỹ thuật của Sika.
- Không được sử dụng để trám khe trong và xung quanh hồ bơi.
- Không được sử dụng cho khe dưới áp lực nước hoặc ngâm trong nước hoàn toàn.
- Không được sử dụng để trám kính mặt dựng hoặc trám khe khu vực vệ sinh.
- Không được sử dụng trám khe khớp nối sàn có mật độ lưu lượng cao. Liên hệ bộ phận kỹ thuật của Sika để được tư vấn sản phẩm thay thế.
- Không được sử dụng để kết dính kính nếu đường keo kết dính tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng mặt trời.
- Không được sử dụng cho mục đích kết dính kết cấu kính mặt dựng.
- Không để Sikaflex®-134 Bond & Seal khi chưa đông cứng tiếp xúc với các sản phẩm có chứa cồn vì điều này có thể cản trở quá trình đông cứng của sản phẩm.

SINH THÁI HỌC, SỨC KHOẺ VÀ AN TOÀN

Để biết thông tin và được tư vấn về an toàn sử dụng, lưu trữ và thải bỏ sản phẩm thuộc nhóm hóa chất, người sử dụng nên tham khảo Tài Liệu An Toàn Sản Phẩm mới nhất (sẵn sàng khi có yêu cầu) về lý tính, sinh thái, tính độc hại và tài liệu an toàn liên quan khác.

HƯỚNG DẪN THI CÔNG

CHUẨN BỊ BỀ MẶT

Bề mặt phải được làm sạch, khô, đồng nhất và không chứa các chất bẩn chẳng hạn như bụi, dầu, mỡ, vữa xi măng, chất keo cũ và lớp sơn phủ có độ bám dính kém có thể ảnh hưởng đến độ bám dính của keo kết dính / trám khe. Bề mặt chất nền nên đủ chắc chắn để kiểm soát các ứng suất gây ra trong quá trình keo bị xê dịch. Việc chuẩn bị bề mặt có thể sử dụng cọ sắt, mài, chà nhám hoặc các dụng cụ cơ khí phù hợp khác. Tất cả bụi, vật liệu lỏng lẻo hay bỏ rời phải được loại bỏ hoàn toàn khỏi bề mặt trước khi thi công bất kỳ chất kích hoạt, chất lót hoặc keo trám khe / kết dính nào. Sikaflex®-134 Bond & Seal có khả năng bám dính mà không sử dụng chất quét lót và / hoặc chất kích hoạt nào.

Tuy nhiên, để tăng tính hiệu quả bám dính và đạt được độ đồng nhất của keo thì việc sử dụng lớp lót và / hoặc quy trình xử lý bề mặt phải được tiến hành như sau:

Chất nền đặc chắc:

Nhôm, nhôm anod, thép không gỉ, thép mạ kẽm, PVC, kim loại được sơn tĩnh điện, gạch men hoặc bề mặt hơi thô ráp cần được chà nhám sơ qua. Lau sạch và xử lý với Sika® Aktivator-205 hoặc Sika® Cleaner P bằng khăn sạch. Thời gian se mặt > 15 phút (< 6 giờ).

Những kim loại khác chẳng hạn như đồng, đồng thau và hợp chất pha trộn giữa titan-kẽm cần được lau sạch và xử lý trước với Sika® Aktivator-205 hoặc Sika® Cleaner P bằng khăn sạch. Thời gian se mặt > 15 phút (< 6 giờ). Sau đó quét Sika® Primer-3 N bằng cọ trước khi thi công keo. Thời gian se mặt > 30 phút (< 8 giờ). Đối với vật liệu PVC phải được lau sạch và xử lý với Sika® Primer-215 bằng cọ quét. Thời gian se mặt > 15 phút (< 8 giờ).

Bề mặt chất nền xốp:

Bề mặt bê tông, bê tông xốp, vữa và gạch gốc xi măng nên được xử lý Sika® Primer-3 N bằng cọ quét. Thời gian se mặt > 30 phút (< 8 giờ).

Lưu ý: *Chất quét lót và chất kích hoạt bề mặt là chất làm tăng khả năng bám dính của keo lên bề mặt chất nền. Chúng không phải là chất thay thế cho việc làm sạch bề mặt hay cải thiện đáng kể cường độ của bề mặt chất nền.*

Để được tư vấn và hướng dẫn cụ thể hơn xin vui lòng liên hệ với Phòng Dịch Vụ Kỹ Thuật của chúng tôi.

BIỆN PHÁP THI CÔNG / DỤNG CỤ

Tuân thủ nghiêm ngặt các quy trình áp dụng như được miêu tả trong hướng dẫn thi công, hướng dẫn sử dụng sản phẩm phải luôn được điều chỉnh theo các điều kiện thực tế ngoài hiện trường

Trình tự thi công kết dính:

Thi công

Sau khi việc chuẩn bị bề mặt đã hoàn tất, tiến hành lắp keo vào súng và cắt đầu vòi theo khuyến cáo từ nhà sản xuất. Có thể thi công theo vệt dài, theo hình tam giác hoặc theo điểm tùy thuộc vào từng ứng dụng. Chỉ sử dụng tay để giữ hai vật liệu cần kết dính ở đúng vị trí trước khi keo se mặt. Sai lệch vị trí có thể dễ dàng điều chỉnh và định vị lại trong vài phút đầu tiên sau khi thi công keo. Nếu cần thiết, có thể sử dụng băng dính tạm thời, nêm, hoặc các thiết bị hỗ trợ để giữ các vật liệu kết dính lại với nhau trong thời gian đông cứng ban đầu của keo.

Phần keo thừa khi chưa đông cứng trên bề mặt vật liệu phải được loại bỏ ngay lập tức. Cường độ cuối cùng sẽ đạt được sau thời gian đông cứng hoàn toàn của keo Sikaflex®-134 Bond & Seal thường từ 24 giờ tới 48 giờ tại 23°C, tùy thuộc vào điều kiện môi trường

và độ dày của lớp keo.

Trình tự thi công trám khe:

Che phủ

Nên sử dụng băng keo che phủ cho các mép khe có yêu cầu về đường nối keo chính xác và gọn gàng. Tháo gỡ băng keo trước khi keo trám khe se mặt.

Chèn khe

Sau khi chuẩn bị bề mặt chất nền xong, chèn backing rods theo đúng độ sâu yêu cầu.

Chất quét lót

Thi công và chọn lựa chất quét lót phù hợp theo khuyến cáo từ tài liệu xử lý bề mặt. Tránh thi công quá nhiều gây hiện tượng ứ đọng dịch ở đáy khe

Thi công

Gắn keo vào súng và cắt đầu vòi theo khuyến cáo từ nhà sản xuất. Thi công Sikaflex®-134 Bond & Seal và đảm bảo keo tiếp xúc hoàn toàn các cạnh của khe và tránh cuộn khí trong quá trình thi công

Hoàn thiện

Hoàn thiện bề mặt keo sau khi thi công càng sớm càng tốt, sử dụng sản phẩm Sika® Tooling Agent N để làm mịn bề mặt. Không sử dụng các sản phẩm có chứa dung môi.

VỆ SINH DỤNG CỤ

Làm sạch tất cả dụng cụ thi công ngay lập tức sau khi sử dụng bằng Sika® Remover-208. Một khi keo đã đông cứng chỉ có thể làm sạch bằng cơ học. Để lau chùi những vùng da bị dính keo sử dụng Sika® Cleaning Wipes-100.

GIỚI HẠN ĐỊA PHƯƠNG

Lưu ý rằng tùy theo kết quả yêu cầu từng địa phương riêng biệt mà tính năng sản phẩm có thể thay đổi từ nước này sang nước khác. Vui lòng xem tài liệu kỹ thuật sản phẩm địa phương để biết mô tả chính xác về khu vực thi công.

LƯU Ý PHÁP LÝ

Các thông tin, và đặc biệt, những hướng dẫn liên quan đến việc thi công và sử dụng cuối cùng của các sản phẩm Sika, được cung cấp với thiện chí của chúng tôi dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika về sản phẩm trong điều kiện được lưu trữ đúng cách, sử dụng và thi công trong điều kiện bình thường theo hướng dẫn của Sika. Trong ứng dụng thực tế, chúng tôi không bảo đảm sản phẩm sẽ phù hợp với một mục đích cụ thể nào đó nếu có sự khác biệt về vật tư, cốt liệu và điều kiện thực tế của công trường, cũng như không có một ràng buộc pháp lý nào đối với chúng tôi ngụ ý từ các thông tin này hoặc từ một hướng dẫn bằng văn bản, hay từ bất cứ một sự tư vấn nào. Người

sử dụng sản phẩm này phải thí nghiệm xem sản phẩm có phù hợp với mục đích thi công họ mong muốn không. Sika có quyền thay đổi đặc tính của sản phẩm mình. Quyền sở hữu của bên thứ ba phải được chú ý. Mọi đơn đặt hàng chỉ được chấp nhận dựa trên Bảng Điều Kiện Bán Hàng hiện hành của chúng tôi. Người sử dụng phải luôn tham khảo Tài Liệu Kỹ Thuật mới nhất của sản phẩm. Chúng tôi sẽ cung cấp các tài liệu này theo yêu cầu.

Công ty Sika Hữu Hạn Việt Nam

Khu Công Nghiệp Nhơn Trạch 1
Huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai, Việt Nam
Tel: (84-251) 3560 700
Fax: (84-251) 3560 699
sikavietnam@vn.sika.com
vnm.sika.com



Bản chi tiết sản phẩm

Sikaflex®-134 Bond & Seal
Tháng Một 2021, Hiệu đính lần 01.05
02051301000000079

Sikaflex-134BondSeal-vi-VN-(01-2021)-1-5.pdf

